

Số: 24 /2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 23 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/01/2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1963

HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 12, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội.

+ Bị đơn: Chị **Bùi Thị Thu H**, sinh năm 1968.

HKTT: Xóm 12, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 14, khu cầu Đơ 5, phường H, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Văn B** và chị **Bùi Thị Thu H**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Bùi Thị Thu H

+ Về con chung: có 03 con chung: Nguyễn Thảo L, sinh ngày 27/3/1990; Nguyễn Phương L1, sinh ngày 18/12/1995 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/5/2004. Hai con chung là Nguyễn Thảo L và Nguyễn Phương L1 đều đã trên 18 tuổi và không bị khuyết nhược về thể chất tâm thần. Giao cho chị Bùi Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thành Đ cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bùi Thị Thu H mỗi tháng là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung Nguyễn Thành Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn B được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung, công sức: không có

+ Về tài sản riêng: không có

+ Về công nợ chung: không có

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn B đã nộp số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008249 ngày 08/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Nay được khấu trừ toàn bộ vào số tiền mà anh Nguyễn Văn B phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- VKSND huyện B.
- Các đ-ơng sự.
- UBND phường N
- THADS B.
- L- u HS, VP.

ĐẶNG TRUNG THÀNH

